

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2024/HS-ST

Ngày: 31/10/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tường Vy.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Võ Văn Thành;

+ Bà Lê Ngọc Lan.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Quang Trực, Thư ký Tòa án nhân dân tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Trần Huỳnh Như Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn B, sinh năm 1989, tại tỉnh Đồng Nai.

- Tên gọi khác: không.

Giới tính: Nam.

- Nơi thường trú: tổ A, khu phố P, p. X, tp ., tỉnh Đồng Nai;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài.

- Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ học vấn: 7/12.

- Họ và tên cha: Phạm Văn S, sinh năm: 1963.

- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Kim K, sinh năm: 1964.

- Vợ: Lê Ngọc T, sinh năm: 1980.

- Con chưa có.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2024 và tạm giam đến nay tại nhà Tạm giữ Công an tp. L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng: bà Nguyễn Thanh P, sinh năm: 1982; chỗ ở hiện nay: khu phố T, p. X, tp ., tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/6/2024, B đến khu vực chợ A, quận E, tp . hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá của một người đàn ông tên D (không rõ nhân thân lai lịch), được 1 gói ma túy, B cất giấu trong người và đem về tp .. B thuê nhà nghỉ M thuộc khu phố A, p. X, tp ., để ở và sử dụng ma túy vì sợ gia đình phát hiện. Sau khi thuê phòng, B lấy 01 bình nỏ chuẩn bị sẵn và sử dụng ma túy 02 lần. Khoảng 15 giờ ngày 18/6/2024, B gọi điện thoại rủ chị Nguyễn Thanh P đến phòng số 18 nhà nghỉ M chơi. Khi chị P vừa đến phòng của B được 1 lúc thì lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện một gói nilong chứa ma túy đá (B khai ma túy của B) cùng một bình nhỏ để trên bàn. Công an p. X đã lập biên bản bắt quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 1286/KL-KTHS ngày 25/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: 01 gói tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Văn B là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,861 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói ma túy đá (M) sau giám định được hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong 1286/KL-KTJS ngày 25/6/2024 của Phòng K1 (PC09) Công an tỉnh Đ.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

(Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai)

- 01 điện thoại di động hiệu Relme, số sim 0986.656.075, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT đã trả cho gia đình bị cáo B.

Bản cáo trạng số: 181/CT-VKSLK ngày 14 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phạm Văn B mức án tù: 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Bị cáo Phạm Văn B nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi cấu thành tội phạm: ngày 10/6/2024, B đến khu vực chợ A, quận E, tp . hỏi mua 1 gói ma túy đá với giá 600.000 đồng của một người đàn ông

tên D (không rõ nhân thân lai lịch), B cất giấu trong người và đem về tp .. B thuê nhà nghỉ M thuộc khu phố A, p. X, tp ., để ở và sử dụng ma túy. Sau khi thuê phòng, B lấy 01 bình nổ chuẩn bị sẵn và sử dụng ma túy 02 lần. Khoảng 15 giờ ngày 18/6/2024, B gọi điện thoại rủ chị Nguyễn Thanh P đến phòng số 18 nhà nghỉ M chơi. Khi chị P vừa đến phòng của B được 1 lúc thì lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện một gói nilong chứa ma túy đá, cùng một bình nhỏ để trên bàn.

Tại Bản kết luận giám định số 1286/KL-KTHS ngày 25/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: 01 gói tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Văn B là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,861 gam.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Với những chứng cứ trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng của VKSND tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: xét thấy, bị cáo là người đã trưởng thành, có năng lực hành vi dân sự và nhận thức đầy đủ; cùng với việc được các cơ quan đoàn thể tuyên truyền trên nhiều phương tiện truyền thông, bị cáo hoàn toàn có thể nhận thức được tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật về cấm thực hiện các hành vi liên quan đến việc sử dụng, tàng trữ, mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy. Nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã đi tìm kiếm mua ma túy và cất giữ để sử dụng, đó cũng là lý do đưa bị cáo rơi vào con đường phạm tội.

Để đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, HĐXX cần xem xét toàn bộ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Các tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Với nhận định trên, xét bản thân bị cáo đã sử dụng ma túy một thời gian, được xã hội tạo điều kiện để cai nghiện nhưng bị cáo vẫn không thay đổi mà vẫn tiếp tục sử dụng để từ đó dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Để bị cáo không tiếp tục sử dụng ma túy mà đó cũng là nguyên nhân bị cáo phạm tội; đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành một công dân tốt, có ích cho xã hội, nên cần giam giữ bị cáo tại cơ sở giam giữ.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tp. Long Khánh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật TTHS. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Vì là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy: 01 gói ma túy đá (M) sau giám định được hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong 1286/KL-KTJS ngày 25/6/2024 của Phòng K1 (PC09) Công an tỉnh Đ. Và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

(Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai).

- 01 điện thoại di động hiệu Relme, số sim 0986.656.075, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT đã trả cho gia đình bị cáo B là đúng quy định, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn B nộp 200.000 đồng án phí HSST.

* Đối với quan điểm của VKSND tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai về hành vi cấu thành tội phạm và mức hình phạt phù hợp với quan điểm của HĐXX nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Văn B: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2024.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói ma túy đá (M) sau giám định được hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong 1286/KL-KTJS ngày 25/6/2024 của Phòng K1 (PC09) Công an tỉnh Đ. Và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

(Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn B nộp 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, tp. Long Khánh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT Công an tp. Long Khánh;
- Chi cục THADS tp. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Tường Vy

